

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: NGUYỄN THỊ VÂN HÀ
- Năm sinh: 1969.....
- Giới tính: Nữ.....
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): Tiến sĩ, 2009....
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): PGS, 2011

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Kỹ thuật đô thị
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Trưởng Khoa – Khoa Môi trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh
- Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng Khoa
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo): 2024, Hội đồng giáo sư cơ sở năm 2024, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Không
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Không

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

- a) Tổng số sách đã chủ biên: 05 sách chuyên khảo; 01 giáo trình.
- b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

- a) Tổng số đã công bố: 15 bài báo tạp chí trong nước; 15 bài báo tạp chí quốc tế.
- b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có):
- Trong nước:

1. Nguyễn Thị Vân Hà, La Thanh Xuân, Trần Thị Bích Phượng (2022), *Lồng ghép nội dung đánh giá tác động biến đổi khí hậu vào đánh giá môi trường chiến lược*. Tạp chí Tài nguyên và Môi trường, Số 10 Chuyên đề KHCN 1/2022 (384), trang 96 – 98, 2022.

2. Nguyễn Tấn Tài, Nguyễn Thị Vân Hà, Phạm Thị Diễm Phương, Trần Thị Bích Phượng, Nguyễn Thị Bích Ngọc (2022), *Nghiên cứu xây dựng công cụ sàng lọc đánh giá dữ liệu quan trắc tự động mực nước và lượng nước dưới đất khai thác tại tỉnh Bình Dương*, Kỷ yếu hội thảo khoa học Chuyên đề số và công nghệ số lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường phục vụ phát triển bền vững, trang 170 – 174, 2022.

3. Nguyễn Thị Vân Hà, Nguyễn Thị Quỳnh Trang, Huỳnh Quyền, Phạm Thị Phương Thảo, Nghiên cứu đề xuất mô hình thu gom xử lý rác thải sinh hoạt phân loại có tính phí túi rác tại thành phố Thuận An, Bình Dương, Tài nguyên và Môi trường, số 10 (384), 5/2022.

4. Sử Thị Oanh Hoa, Huỳnh Quyền, Nguyễn Thị Vân Hà, Nguyễn Lữ Phương. Công cụ trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất trong việc quản lý và tái chế bao bì hướng đến nền kinh tế tuần hoàn, Tạp chí Tài nguyên và Môi trường, Số 10 (384), 5/2022, 70 -72.

- Quốc tế:

1. Thien An Dao Nguyen , Linh Thi Nguyen , Alexis Enright , Luu Thanh Pham , Hoang Yen Thi Tran , Thai Thanh Tran , Van Ha Thi Nguyen , Dang Ngoc Tran ; Health risk assessment related to cyanotoxins exposure of a community living near Tri An Reservoir, Vietnam; Environmental Science and Pollution Research, 2021.

2. Minh Le Tran; Ha Thi Van Nguyen; Surveying the possibility of recovering microplastic in waste water from plastic processing and recycling facilities by electrocoagulation and ultrafiltration at lab-scale; Nam Journal of Science and Technology, Volume 60 (5B), 50-62, 2022

3. Minh Le Tran; Ha Thi Van Nguyen, Vu Phuong Thai, Thiep Ngoc Nguyen; Potential contamination of microplastic from plastic recycling enterprises in Ho Chi Minh City, Vietnam ; Human and Ecological Risk Assessment: An International Journal; 7/2023, 1-12.

4. Nguyễn Thị Vân Hà, Nguyễn Thị Quỳnh Trang, Huỳnh Quyền, Phạm Thị Phương Thảo, Nghiên cứu đề xuất mô hình thu gom xử lý rác thải sinh hoạt phân loại có tính phí túi rác tại thành phố Thuận An, Bình Dương, Tài nguyên và Môi trường, số 10 (384), 5/2022.

5. Công cụ trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất trong việc quản lý và tái chế bao bì hướng đến nền kinh tế tuần hoàn, Tạp chí Tài nguyên và Môi trường, Số 10 (384), 5/2022, 70 – 72.

6. Nguyễn Thị Vân Hà, La Thanh Xuân, Nguyễn Thị Quỳnh Trang, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG HIỆU QUẢ NĂNG LƯỢNG SINH KHỐI TỪ CÂY LÚA TẠI TỈNH AN GIANG GIAI ĐOẠN 2014-2018, Hội nghị Khoa học Công nghệ lần

TÀI
D
TÀI
Á
T.P.H

thứ 5, Quản lý tài nguyên và Môi trường hướng đến phát triển bền vững trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0, Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, ISBN 978-604-9988-26-4

Nguyễn Thị Vân Hà, Phạm Thị Vóc, Liêu Thị Kim Y, Ngô Thị Ánh Tuyết, NGHIÊN CỨU SỰ TĂNG TRƯỞNG CỦA VI TẢO *Scenedesmus* sp. TRONG MÔI TRƯỜNG BG - 11 VÀ NƯỚC THẢI Ở MÔ HÌNH NUÔI TĨNH VÀ NUÔI ĐỘNG, Hội nghị Khoa học Công nghệ lần thứ 5, Quản lý tài nguyên và Môi trường hướng đến phát triển bền vững trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0, Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, ISBN 978-604-9988-26-4

Nguyễn Thị Vân Hà, Trần Lê Minh, Nguyễn Ngọc Thiệp, KHẢO SÁT VÀ ĐỀ XUẤT BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU Ô NHIỄM NƯỚC THẢI SẢN XUẤT CỦA CƠ SỞ SƠ CHẾ NHỰA PHẪ LIỆU Ở TP. HCM, Hội nghị Khoa học Công nghệ lần thứ 5, Quản lý tài nguyên và Môi trường hướng đến phát triển bền vững trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0, Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, ISBN 978-604-9988-26-4

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 04 cấp Nhà nước; 13 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

1. Dự án Liên minh các mạng lưới đô thị Châu Á bền vững (SAUNAC), Mã số 573748-EPP-1-2016-1-FE, 2017 – 2019, tài trợ của cộng đồng Châu Âu, Chủ nhiệm dự án

2. Tập hợp chính sách, quản lý và công nghệ Môi trường vào chương trình đào tạo Tiến sĩ (INTENSE), Mã số 586471-EPP-1-2017-1-FE, 2018 -2022, Tài trợ cộng đồng Châu Âu, Chủ nhiệm đề tài.

3. Nghiên cứu xây dựng hệ phương pháp trong đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, đánh giá rủi ro môi trường, mã số TNMT.2021.01.21, 2021 – 2022, Cấp Bộ Tài nguyên và môi trường, Chủ nhiệm đề tài.

4. Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn để tích hợp mô hình kinh tế tuần hoàn trong các hoạt động thiết kế chất thải rắn - mã số TNMT.2021.01.22, 2021 – 2022, Cấp Bộ Tài nguyên và môi trường, Tham gia đề tài.

5. Phát triển năng lực Đánh giá môi trường chiến lược trong giáo dục nâng cao khu vực Châu Á (SEA-ASIA), 2019 -2023, Tài trợ cộng đồng Châu Âu, Chủ nhiệm đề tài.

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác: không

- Tổng số sáng chế, giải pháp hữu ích: không

- Tổng số có: tác phẩm nghệ thuật: không

- Tổng số có: thành tích huấn luyện, thi đấu: không

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*): không

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: không

NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*): không

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (*Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...*):

1.1 Sách xuất bản Quốc tế

TT	Tên sách	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Tác giả/ đồng tác giả
1	Eco-Industrial Clusters in Urban-Rural Fringe Areas	Eco-Industrial Clusters Leading to Sustainable Local Development of Asia-Experiences of India, Thailand, Viet Nam and Japan.	Kansai Research Centre, Institute for Global Environmental Strategies (IGES) International	2006	C. Visavanathan R.Nagendran Nguyễn Thị Vân Hà

1.2. Sách xuất bản trong nước

TT	Tên sách	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Tác giả/ đồng tác giả
1	Quản lý chất lượng môi trường	Đề tài biên soạn sách Môi Trường của Bộ Tài nguyên Môi Trường	Nhà xuất bản Đại học quốc gia TP HCM	2007	Nguyễn Văn Phước Nguyễn Thị Vân Hà

2	Sinh thái và môi trường	Giáo trình giảng dạy đại học	Nhà xuất bản Đại học quốc gia TP HCM	2008	Nguyễn thị Vân Hà
---	-------------------------	------------------------------	--------------------------------------	------	-------------------

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có): không

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có): không

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh

- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Học tập/Nghiên cứu/giảng dạy trong và ngoài nước bằng Tiếng Anh

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

... (Địa danh)...., ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)

PGS.TS Nguyễn Thị Vân Hà

